

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/DS-ST
Ngày 30/9/2021
*Về việc tranh chấp hợp
đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Phan Sỹ Phác

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2021/DSST ngày 22 tháng 03 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 100A/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng L

Địa chỉ: Số 02 L, phường, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Công Q - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng L, chi nhánh Đắk Nông (văn bản ủy quyền số 398/QĐ-NHNo-PC ngày 23/3/2021).

Người được ông Phan Công Q ủy quyền lại: Ông Trần Hải N - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng L, chi nhánh Đắk Nông, PGD Đức Lập (văn bản ủy quyền số 1200/NHNoĐNo-KTKSNB ngày 17/5/2021) (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ;

Địa chỉ: Thôn 8, xã Đắk N'Drot, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng L và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải N trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay trình bày:

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5300LAV201905029 ngày 30/5/2019 và thỏa thuận bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 25/5/2020 giữa Ngân hàng L, chi nhánh Đắk Nông, Phòng giao dịch Đức Lập (gọi tắt là Agribank) và ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ thì Agribank cho ông Nh, bà Đ vay số tiền vay 200.000.000 đồng, thời hạn vay: 24 tháng (ngày trả nợ gốc cuối cùng là ngày 29/5/2021, trả lãi 3 tháng/lần); lãi suất trong hạn 11,5%, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay: đầu tư sản xuất nông nghiệp.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 79 tờ bản đồ số 69 diện tích 10921m² tọa lạc tại xã Đắk N'Drot, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, GCNQSDĐ số CA844855 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 30/12/2015 cập nhật biến động chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ ngày 06/9/2017 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 32142/TC ngày 29/5/2019 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền.

Sau khi vay ông Nh, bà Đ đã trả được 11.594.522 đồng tiền lãi trong hạn, chưa thanh toán tiền gốc và tiền lãi còn lại. Do bên vay đã vi phạm nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Agibank khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Agribank 200.000.000 đồng tiền gốc, 34.468.492 đồng tiền lãi trong hạn, 10.983.287 đồng tiền lãi quá hạn tính đến ngày 30/9/2021 và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 79 tờ bản đồ số 69 diện tích 10921m² và tài sản trên đất để thu hồi nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ, tuy nhiên, các đương sự vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 117, Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 320, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 BLDS 2015; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đăng ký biện pháp bảo đảm; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam 200.000.000 đồng tiền gốc, 34.468.492 đồng tiền lãi trong hạn, 10.983.287 đồng tiền lãi quá hạn tính đến ngày 30/9/2021 và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Về chi phí xem xét thẩm định: Buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn tiền chi phí xem xét thẩm định đã nộp. Về án phí: buộc bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ, tuy nhiên ông Nh, bà Đ vắng mặt không có lý do, do đó, HĐXX xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5300LAV201905029 ngày 30/5/2019 và văn bản thỏa thuận bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 25/5/2020 giữa Ngân hàng L, chi nhánh Đắk Nông, Phòng giao dịch Đức Lập (gọi tắt là Agribank) và ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ thể hiện Agribank cho ông Nh, bà Đ vay số tiền vay 200.000.000 đồng, thời hạn vay: 24 tháng (ngày trả nợ gốc cuối cùng là ngày 29/5/2021), lãi suất trong hạn 11,5%, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay: đầu tư sản xuất nông nghiệp. Ông Nh, bà Đ đã được giải ngân đầy đủ.

[2.2]. Hợp đồng tín dụng và thỏa thuận bổ sung hợp đồng tín dụng giữa các bên thể hiện dưới hình thức văn bản, thể hiện rõ về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, phương thức thanh toán, quyền và nghĩa vụ của các bên, tuân thủ về phạm vi hoạt động, quy định lãi suất theo Điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng, có ký xác nhận thể hiện sự tự nguyện của các bên, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Hợp đồng tín dụng có hiệu lực pháp luật theo Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3]. Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Sau khi vay, ông Nh, bà Đ mới thanh toán được 11.594.522đ tiền lãi trong hạn, chưa thanh toán tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn lại. Xét thấy, ông Nh, bà Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi hợp pháp của Ngân hàng Nông

ngiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Do đó, Ngân hàng L khởi kiện yêu cầu ông Nh bà Đ phải có nghĩa vụ thanh toán 200.000.000 đồng tiền gốc, 34.468.492 đồng tiền lãi trong hạn, 10.983.287 đồng tiền lãi quá hạn tính đến ngày 30/9/2021 và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ là có cơ sở chấp nhận.

[2.4] .Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay, các bên đã ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 32142/TC ngày 29/5/2019 thế chấp quyền sử dụng thửa đất số 79 tờ bản đồ số 69 diện tích 10921m2 tọa lạc tại xã Đăk N'Drot, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, GCNQSDĐ số CA844855 do UBND huyện Đăk Mil cấp ngày 30/12/2015 cập nhật biến động chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền. Xét nội dung, hình thức của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất phù hợp với quy định tại các Điều 317, Điều 319 BLDS 2015; Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đăng ký giao dịch bảo đảm. Do đó, hợp đồng thế chấp phát sinh hiệu lực. Yêu cầu của Ngân hàng L xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong trường hợp ông Nh, bà Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 157 BLTTDS bị đơn phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng L số tiền 3.000.000 đồng Ngân hàng đã nộp trong quá trình giải quyết vụ án.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 320 BLDS 2015; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đăng ký biện pháp bảo đảm; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng L về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” với bị đơn ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ

2. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng L số tiền 245.451.779 đồng, trong đó 200.000.000 đồng tiền gốc, 34.468.492 đồng tiền lãi trong hạn, 10.983.287 đồng tiền lãi quá hạn tính đến ngày 30/9/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng L có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 79 tờ bản đồ số 69 diện tích 10921m² tọa lạc tại xã Đăk N'Drot, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, GCNQSDĐ số CA844855 do UBND huyện Đăk Mil cấp ngày 30/12/2015 cập nhật biến động chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Nh, bà Nông Thị Đ để thu hồi nợ.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông Thị Đ có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng L, chi nhánh Đăk Nông, Phòng giao dịch Đức Lập số tiền 3.000.000 đồng Ngân hàng đã nộp trong quá trình giải quyết vụ án.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Nh và bà Nông phải chịu 12.273.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng L, chi nhánh Đăk Nông, Phòng giao dịch Đức Lập 5.864.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006640 ngày 15/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Mil;
- Chi cục THA.DS huyện Đăk Mil;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh